

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông: Nông Thế Hạp.

2. Bà: Nông Diệu Huế.

– Thư ký phiên tòa : Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 89/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn G, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 9 năm 1988 tại xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Văn S và bà Ninh Thị C; Vợ: Hoàng Thị H (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/3/2021 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo đang tại ngoại tại tổ dân phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**** Người bị hại:***

- Hoàng Thị M, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

* *Người làm chứng:* Hoàng Thị H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, Lý Văn G đọc bài đăng trên mạng xã hội Facebook của vợ là Hoàng Thị H có nội dung nói xấu mình. G gọi điện yêu cầu H xóa bài nhưng không được. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/5/2023, G đến chỗ quán H đang thuê của chị Hoàng Thị M để nói chuyện với H. Đến nơi, thấy cửa khóa bên trong, G gọi cửa không thấy H trả lời, G tiếp tục gọi điện nhưng H không nghe. G bực tức nghĩ H vẫn đang ở trong nhà nên đã lấy 01 con dao (loại dao chặt bản rộng 09 cm, chiều dài lưỡi dao 22 cm, cán dài 12 cm) chém nhiều phát vào cửa kéo xếp bằng kim loại khiến cửa bị rách tôn, bung bật các thanh chốt kim loại. G dùng hai tay kéo phần tôn rách sang hai bên tạo khoảng trống đi vào bên trong nhà. Vào được nhà, G không tìm thấy H nên quay ra ngoài cửa đợi. Sau đó, chị Hoàng Thị M gọi điện thoại báo Công an thị trấn T đến làm việc và lập biên bản đối với vụ việc trên.

Hồi 16 giờ 15 ngày 01/5/2023, Công an thị trấn T tiến hành tạm giữ 01 con dao với Lý Văn G là vật chứng của vụ án và chuyển vụ việc trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T điều tra theo quy định.

Ngày 11/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ban hành văn bản Yêu cầu định giá tài sản về thiệt hại tài sản do hành vi phạm tội gây ra đối với cánh cửa vào ngày 01/5/2023. Tại Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: 01 cửa xếp bít tôn 02 cánh (kích thước 5,4m x 3m = 16,2m²), thời điểm định giá ngày 01/5/2023 thiệt hại 9.072.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Lời khai của G hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại bà M khai: Bà có cho vợ của bị cáo thuê nhà tại tổ dân phố B, thị trấn T. Rạng sáng ngày 01/5/2023 do mâu thuẫn vợ chồng nên G đã có hành vi dùng dao phá làm cho cửa nhà của bà bị hư hỏng. Sau sự việc thì bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000đ. Nay bà có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng chị H khai: Chị là vợ của bị cáo (đã ly hôn), do mâu thuẫn vợ chồng nên chị đã ra ở riêng và thuê nhà chị M để mở quán. Đêm 30/4/2023 và rạng sáng ngày 01/5/2023 bị cáo đến tìm chị ở quán nhưng chị không mở cửa. Sau đó thấy bị cáo phá cửa vào nhà nên chị đã trốn ra sau nhà.

Về vật chứng vụ án: Cánh cửa bị hỏng Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ mà bàn giao lại cho bị hại Hoàng Thị M. 01 con dao đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện.

Cáo trạng số 90/CT - VKSTK ngày 26 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lý Văn G về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tối ngày 30/4/2023 G đọc bài đăng trên mạng xã hội Facebook của vợ có nội dung nói xấu mình nên yêu cầu H xóa bài nhưng không được. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/5/2023, G đến chỗ quán H đang thuê của chị Hoàng Thị M để nói chuyện. Đến nơi, thấy cửa khóa bên trong, G gọi cửa không thấy H trả lời, tiếp tục gọi điện nhưng H không nghe. Do bức tức nghĩ H vẫn đang ở trong nhà nên đã lấy 01 con dao chém nhiều phát vào cửa kéo xé bằng kim loại khiến cửa bị rách tôn, bung bật các thanh chốt kim loại làm cửa bị hỏng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị M 30.000.000đ. Số tiền bồi thường vượt quá so với thiệt hại bị cáo tự nguyện không yêu cầu chị M trả lại. Nay biết hành vi của mình là sai mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền nhẹ nhất cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; Các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị **cáo** từ 15 - 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao.

Bị cáo cho rằng hành vi của mình là sai nhưng đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, số tiền vượt quá bị cáo cũng không yêu cầu trả lại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị xử phạt mức khởi điểm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm thiệt hại về tài sản cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Do mâu thuẫn quan hệ vợ chồng nên khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/5/2023, Lý Văn G đến chỗ quán H đang thuê của chị Hoàng Thị M ở tổ dân phố B, thị trấn T để nói chuyện. Đến nơi, thấy cửa khóa bên trong, G gọi cửa không thấy H trả lời, tiếp tục gọi điện nhưng H không nghe. Do bức tức nghĩ H vẫn đang ở trong nhà nên đã lấy 01 con dao chém nhiều phát vào cửa kéo xé bằng kim loại khiến cửa bị rách tôn, bung bật các thanh chốt kim loại làm cửa bị hỏng gây thiệt hại 9.072.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, giá trị tài sản bị hư hỏng trên 2.000.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính theo điều luật đã quy định là có căn cứ. Xét thấy mức phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là hơi cao so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Do đó chỉ cần áp dụng mức phạt khởi điểm của khung hình phạt điều luật đã quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, cánh cửa bị hỏng Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ mà bàn giao lại cho bị hại Hoàng Thị M là có căn cứ. 01 con dao là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Hành vi của bị cáo gây thiệt hại cho bị hại số tiền 9.072.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000đ. Trong quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo tự nguyện không yêu cầu bị hại trả lại số tiền bồi thường vượt quá giá trị thiệt hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn G phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn G số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao được niêm phong trong túi niêm phong số 2116967.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lý Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT T (bằng TB);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng